

LỊCH HỌC TIẾNG ANH VỚI GVNN (HỌC BUỔI CHIỀU)

(Có giá trị từ ngày 07/04/2025)

Thứ	Tiết	Lớp	Phòng	GV trợ giảng	Lớp	Phòng	GV trợ giảng
2	1				11D1	206	Phương Anh
	1				11D1	315	Thanh Thúy
	2	8A6	210		11D1	206	Phương Anh
	2	8A6	307		11D1	315	Thanh Thúy
	3	8A6	210		11D3	212	Phương Anh
	3	8A6	307		11D3	217	Thanh Thúy
	4				11D3	212	Phương Anh
	4				11D3	217	Thanh Thúy
	2	7A4	402				
	2	7A4	408				
	3	7A4	402				
	3	7A4	408				
	4	9A3	416				
	4	9A3	315				
	5	9A3	416				
	5	9A3	315				
3	1				10A1	218	Hồng Nhung
	1				10A1	217	Thanh Thúy
	2	6A4	407		10A1	218	Hồng Nhung
	2	6A4	408		10A1	217	Thanh Thúy
	3	6A4	407				
	3	6A4	408				
	2	8A4	105				
	2	8A4	307				
	3	8A4	105				
	3	8A4	307				
	4	8A5	106				
	4	8A5	315				
	5	8A5	106				
	5	8A5	315				
	4	9A4	417				
	4	9A4	408				
	5	9A4	417				
	5	9A4	408				

Thứ	Tiết	Lớp	Phòng	GV trợ giảng	Lớp	Phòng	GV trợ giảng
4	1	11D4	215	Hương Thảo	10A6	304	Hồng Nhung
	1	11D4	217	Phạm Thành	10A6	408	Quỳnh Trang
	2	11D4	215	Hương Thảo	10A6	304	Hồng Nhung
	2	11D4	217	Phạm Thành	10A6	408	Quỳnh Trang
	1				11A4	204	Kiều Thắng
	1				11A4	307	Châu Anh
	2	6A1	311		11A4	204	Kiều Thắng
	2	6A1	315		11A4	307	Châu Anh
	3	6A1	311				
	3	6A1	315				
	3	7A5	403		10A2	219	Thúy Loan
	3	7A5	408		10A2	217	Kiều Thắng
	3				11D5	216	Hồng Nhung
	3				11D5	307	Hương Thảo
	4	7A5	403		10A2	219	Thúy Loan
	4	7A5	408		10A2	217	Kiều Thắng
	4	11A3	203	Phạm Hương	11D5	216	Hồng Nhung
	4	11A3	315	Phạm Thành	11D5	307	Hương Thảo
	5	11A3	203	Phạm Hương			
	5	11A3	315	Phạm Thành			
5	1	11A1	201	Thúy Loan	10D4	318	Ngọc Minh
	1	11A1	217	Hà Phương	10D4	315	Thanh Thúy
	2	11A1	201	Thúy Loan	10D4	318	Ngọc Minh
	2	11A1	217	Hà Phương	10D4	315	Thanh Thúy
	2	6A2	312		10A4	302	Thúy Linh
	2	6A2	307		10A4	408	Châu Anh
	3	6A2	312		10A4	302	Thúy Linh
	3	6A2	307		10A4	408	Châu Anh
	3	11A2	202	Kiều Thắng	10D5	415	Thanh Thúy
	3	11A2	217	Thúy Loan	10D5	315	Lê Huyền
	4	11A2	202	Kiều Thắng	10D5	415	Thanh Thúy
	4	11A2	217	Thúy Loan	10D5	315	Lê Huyền
	4	9A5	503		10D2	316	Vũ Huyền
	4	9A5	408		10D2	307	Châu Anh
	5	9A5	503		10D2	316	Vũ Huyền
	5	9A5	408		10D2	307	Châu Anh

Thứ	Tiết	Lớp	Phòng	GV trợ giảng	Lớp	Phòng	GV trợ giảng
6	1	10A5	303	Hồng Nhung			
	1	10A5	217	Châu Anh			
	2	10A5	303	Hồng Nhung			
	2	10A5	217	Châu Anh			
	2	6A3	313		11D2	211	Kim Dung
	2	6A3	307		11D2	408	Phùng Hiền
	3	6A3	313		11D2	211	Kim Dung
	3	6A3	307		11D2	408	Phùng Hiền
	3	7A2	309		10D3	317	Hà Phương
	3	7A2	217		10D3	315	Thúy Loan
	4	7A2	309		10D3	317	Hà Phương
	4	7A2	217		10D3	315	Thúy Loan
	4	10D1	306	Kim Dung	10A3	301	Minh Huệ
	4	10D1	408	Châu Anh	10A3	307	Phạm Hương
	5	10D1	306	Kim Dung	10A3	301	Minh Huệ
	5	10D1	408	Châu Anh	10A3	307	Phạm Hương